

SAFETY JOGGER
INDUSTRIAL

Heavy

POSEIDON S4

Boot an toàn ngoài PVC

Giày POSEIDON có an toàn PVC làm Thép tính tĩnh điện và ch ố n g thấm nư ớc . Hoàn hảo cho các ngành công n ghiệ p và môi khác nhau.

Những vật liệu cao cấp hơn	SJ PVC
lót bên trong	áo sơ mi
trong	SAU ĐÓ
iữa	SAU ĐÓ
ngoài	PVC
u	Thép
i	S4 / FO
Phạm vi kích thước	EU 36-47 / UK 3.5-12.0 / US 4.0-13.0 JPN 22.5-31 / KOR 235-310
ng lượng thép	1.080 kg
ẩn hóa	ASTM F2413:2018 EN ISO 20345:2022



WHT

CO_2 8.40 kg



Chống nước **(WR)**
Giày không thấm nước ngăn chất ỏ xâm nhập vào giày.



Mũi giày an toàn bằng **thép**
Giá đỡ bảo vệ chân ắn



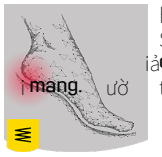
SRA
trong tính năng giày SRA



chống **tĩnh** điện
Giày chống tĩnh điện ngăn chặn a điện tích tĩnh chúng ở cách



& nhiên
năng và nhiên



hấp thụ **gót chân**
Sự hấp thụ năng lượng ở gót chân

Công nghiệp **n:**
phục vụ ẩn uố ạnh g, Xây sự n g, Thự ốcupốẩm m & g, Ngành công n ghiệ p

ường: **Môi** t
rư ờn môikhô, b ề mặt không bằn g phẳn ờg, môi ẩm ư ớt

Cac hương **dân ba#o tri:**
éo dài t Da giày, chúng tôi khuyên bạn nên v ệ sinh giày thư ờn g xuyên và bảo v ệ chúng bằn phẩ cáp hầ nhiệ Không trên lò s

K

Sự **miêu** t ả	**EN ISO 20345**	ế t ơn vị **đo** l ường	Đ ờn g q
Nhữ n g vật l iệu **SJ PVC** **cao** cấp h ơn			
Top: khả năng ấm ớ h ơ	? 0.8	N/A	mg/cm/g
Top: h nuệ số h ơ	? 15	N/A	mg/cm2
ót bên trong **áo** sơ **mi**			
L ớp lót: ấm ớ h ơ	? 2	N/A	mg/cm/g
lót: h nuệ số h ơ	? 20	N/A	mg/cm2
rong Đ **SAU ĐÓ**			
ệ m chân Đ ch ố n g mài mòn (khô/ ớt) (chu kỳ)	25600/12800	N/A	chu kỳ
goài Đ **PVC**			
Ch ố ượ mài mòn ế ngoài (	? 150	162	mm
Chư ố ợ trơ gót bản - Ceramic + NaLS - Trư ợt gót v ề phía t	? 0.31	0.38	ma sát
rư Cột cố ợ bản - G ố m + NaLS - Trư ợt lùi v ề phía t	? 0.36	0.37	ma sát
rư Cột SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt gót phía t	? 0.19	N/A	ma sát
Chư ố ợ trơ SR - G ố m + Glycerin - Trư ợt lùi v ề phía t	? 0.22	N/A	ma sát
ị ch ố Giá t tính điệ n	0.1 - 1000	298.6	megaohm
ị ESD Giá t	0.1 - 100	N/A	megaohm
Hấp thụ năng l ượ gót chân ủ	? 20	20	J
Đ ứ n g đầ **Thép**			
Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 100J)	N/A	N/A	mm
Mũi bảo h ộ ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 10kN)	N/A	N/A	mm
Mũi giày an toàn ch ố n g va đập (kh oản g cách sau va đập 200J)	? 14	23.0	mm
Mũi giày an toàn ch ố n g nén (kh oản g h ở sau khi nén 15kN)	? 14	24.0	mm

kích thước thép: 42

a chúng tôi, khuyến cáo thay thế nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của chúng tôi.

hân sinh thái:

Sự **miêu** t ả	ế t ơn vị **đo** l ường	Đ ờn g q
i **CO** **phát** thả		
V ật l iệu	6.21	kg
Bao bì	0.03	kg
ất Sản x u	1.90	kg
Chuyên ch ở	0.26	kg
	8.40 kg CO2/ cặp	

Sự **miêu** t ả	ế t K
ệ vật l Tiệ **tái** ch ế	
Product	0%
Bao bì	99%

Tính toán CO2:
rị được làm tròn đến hai chữ số thập phân.
Các phân tích này được thực hiện bằng các công cụ tính toán [illegible] Giầy đối.